

Số: 28/2025/QĐST-DS

*Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 455/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\*Nguyên đơn:** Ngân hàng T3 số - viết tắt VCBNeo;

Địa chỉ trụ sở: 145-147-149 H, phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

(Tên gọi trước đây: Ngân hàng T4; địa chỉ trụ sở: 145-147-149 H, phường B, thành phố T, tỉnh Long An).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Văn T; Dương Việt H1; Nguyễn Ngọc H2; Trần Hoàng T1; Phan Ngọc Ý V; Lê Đình Q - nhân viên ngân hàng; địa chỉ liên hệ: số A L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; theo văn bản uỷ quyền ngày 16/01/2025.

**\*Bị đơn:**

- Ông Nguyễn Trần Hoàng C, sinh năm 1978;

- Bà Phan Thị Thanh T2, sinh năm 1979;

Cùng cư trú: số A, đường Đ, phường E (nay là phường A), thành phố B, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2 có nghĩa vụ liên

đới trả cho Ngân hàng T3 số số tiền tính đến ngày 20/02/2025 là 373.355.062 (ba trăm bảy mươi ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi hai) đồng, trong đó: nợ gốc 340.749.074.000 đồng, lãi trong hạn 27.969.521 đồng, lãi quá hạn 3.710.587 đồng, lãi chậm trả 925.880 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 34/2021/23105/06.HĐTD/300 ngày 22/6/2021 và Giấy đề nghị rút vốn kèm giấy nhận nợ kèm đề xuất rút vốn số: 34/2021/23105/ĐNRV-1/300 ngày 23/6/2021 được ký kết giữa ngân hàng với ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2.

Kể từ ngày 21/02/2025, ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các văn bản tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp trong các văn bản tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng thì lãi suất mà ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2 phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

2.2. Ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2 có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và các chi phí phát sinh theo các văn bản tín dụng đã ký kết với ngân hàng chậm nhất đến ngày 31/3/2025.

Nếu đến hết ngày 31/3/2025, ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ thì Ngân hàng T3 số có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: 34/2021/23105/02.HĐTC/300 ngày 22/06/2021 được ký kết giữa ngân hàng với ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2, cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất 227, tờ bản đồ số 5, diện tích 74m<sup>2</sup> (tài sản gắn liền với đất: loại tài sản nhà ở; địa chỉ A phường E, thành phố B Bến Tre; diện tích xây dựng 54m<sup>2</sup>; kết cấu vách gạch, khung cột bê tông cốt thép, mái tole; cấp (hạng) 4; số tầng 01; năm xây dựng 1998), địa chỉ: phường E (nay là phường A), thành phố B, tỉnh Bến Tre; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BA 408320, số vào sổ cấp GCN: CH00092 do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp ngày 20/10/2010 cho ông Nguyễn Trần Hoàng C.

### 2.3. Về án phí:

Ông Nguyễn Trần Hoàng C và bà Phan Thị Thanh T2 có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 9.334.000 (chín triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn) đồng.

Ngân hàng T3 số được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.904.000

(tám triệu chín trăm linh bốn nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005526 ngày 26/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự (3b) ;
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HSSVA, VP (4b).

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Thanh Như**